

Số: /TM-TTYT

Ngũ Hành Sơn, ngày tháng năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế quận Ngũ Hành Sơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán, làm cơ sở xây dựng dự toán mua sắm y dụng cụ, trang thiết bị y tế Trung tâm Y tế Quận Ngũ Hành Sơn và 04 Trạm Y tế trực thuộc năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn;

Địa chỉ: số 582 đường Lê Văn Hiến, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- DS Nguyễn Thị Minh

- Chức vụ: Trưởng khoa Dược – TTB – VTYT

- Số điện thoại: 0914.165.468

- Địa chỉ email: minhluckypharmacist@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ hoặc qua đường Bưu điện tại: Bộ phận Văn thư – phòng Tổ chức hành chính, Trung tâm Y tế quận Ngũ Hành Sơn

- Địa chỉ: 582 đường Lê Văn Hiến, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng

- Số điện thoại : 0236.3969.894

- Nhận qua mail: ttytnhs@danang.gov.vn (File mềm và file scan bảng mô tả cấu hình kỹ thuật và Catalog sản phẩm)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 27/03/2024 đến 17h00 ngày 04/05/2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu là 90 ngày, kể từ ngày 27/03/2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế: *Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm*

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn, địa chỉ: 582 đường Lê Văn Hiến, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng

- Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: các nhà cung cấp nêu phương án đính kèm báo giá.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 90 ngày.

4. Các thông tin khác:

- Các đơn vị cung cấp Bảng chào giá phải được ký bởi người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải cung cấp kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá.

- Báo giá phải thể hiện rõ giá trị thuế gia trị gia tăng của hàng hóa, thiết bị.

- Hồ sơ chào giá phải được bỏ vào phong bì, niêm phong kín để bảo mật và tạo sự khách quan trong việc mời chào giá; bên ngoài phong bì phải ghi rõ nội dung là **CHÀO GIÁ Y DƯỢC CỤ - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ** để tiện theo dõi.

- Hồ sơ báo giá bao gồm:

+ Báo giá có đóng dấu hợp pháp của đơn vị.

+ Bản mô tả cấu hình cơ bản và thông số kỹ thuật chi tiết của từng thiết bị phù hợp với yêu cầu (bản mềm gửi vào email).

+ Giấy phép kinh doanh của đơn vị, hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế.

+ Catalog tiếng Anh + tiếng Việt tương ứng (bản cứng+bản mềm).

+ Kê khai giá (nếu có).

Lưu ý:

+ *Mẫu Báo giá được đính kèm theo Phụ lục 2, các đơn vị gửi sai mẫu báo giá này được xem như không hợp lệ và không được xét duyệt.*

+ *Hàng hóa chào giá là hàng hóa mới 100%, đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, chưa qua sử dụng, đảm bảo tuân thủ theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP (đối với trang thiết bị y tế) .*

Rất mong nhận được sự quan tâm của các đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng Website bệnh viện;
- Lưu: VT

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Tiến Hưng

PHỤ LỤC 1
NỘI DUNG YÊU CẦU CẤU HÌNH THIẾT BỊ

(Đính kèm Yêu cầu báo giá ngày tháng năm 2024 của Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn)

STT	Tên trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
1	MÁY SIÊU ÂM ĐIỀU TRỊ	Cái	01
	Yêu cầu chung: - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Nguồn điện sử dụng phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam.		
	Yêu cầu cấu hình thiết bị: - Máy chính kèm phụ kiện: 01 bộ - Màn hình TFT ≥ 6 inch: 01 bộ - Cáp nguồn: 01 cái - Gel siêu âm: 01 chai - Đầu phát siêu âm 4cm²: 01 cái - Đầu phát siêu âm 1cm²: 01 cái - Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ		
	Yêu cầu về thông số kỹ thuật - Có đầu dò chịu nước để điều trị dưới nước. - Có chức năng kiểm soát tiếp xúc để tăng cường an toàn. - Số kênh cắm đầu dò siêu âm: ≥ 2 - Có thiết kế theo công thái học với một nút xoay, nhấn hoặc tương đương - Chu kỳ: 10 - 50%, 5 bước mỗi bước chỉnh 10% - Cường độ: 0 - 2 W/cm² ở chế độ liên tục, 0 - 3 W/cm² ở chế độ xung - Tần số xung: ≥ 100Hz		

	- Đầu dò lớn: ERA 4 cm², BNR <4.0, loại sóng: chuẩn trực. - Đầu dò nhỏ: ERA 1 cm², BNR < 4.0, loại sóng: chuẩn trực.		
2	MÁY ĐIỆN CHÂM	Cái	05
	Yêu cầu chung: - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Nguồn điện sử dụng phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam.		
	Yêu cầu cấu hình thiết bị: - Máy chính: 01 cái - Adapter chuyển đổi dòng điện: 01 cái - Bộ điện cực cao su chì và điện cực dán: 01 bộ - Bộ dây châm cứu kèm kẹp cá sấu: 05 bộ - Bộ dây kết hợp miếng dán: 01 bộ - Bút dò huyết: 01 cái - Hướng dẫn sử dụng Anh/Việt: 01 bộ		
	Yêu cầu về thông số kỹ thuật - Có chức năng dò tìm huyết trên cơ thể người. - Có ít nhất các dạng xung sau: Sóng liên tục, Sóng không liên tục, Sóng nén, Sóng dao động lên xuống... - Số kênh đầu ra ≥ 6 kênh - Điều chỉnh được cường độ xung - Có chức năng hẹn giờ		
3	MÁY DOPPLER TIM THAI	Cái	01
	Yêu cầu chung: - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		

	- Nguồn điện sử dụng phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam		
	Yêu cầu cấu hình thiết bị - Máy chính: 01 bộ - Đầu dò không thấm nước ≥ 01 cái - Gel: ≥ 01 chai - Pin: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt + tiếng Anh: 1 bộ		
	Yêu cầu thông số kỹ thuật - Màn hình cảm ứng ≥ 3 inch - Đầu dò không thấm nước, dễ vệ sinh - Có thể kiểm tra sự thay đổi của nhịp tim thai theo thời gian dưới dạng biểu đồ bằng cách chuyển đổi màn hình. Có thể điều chỉnh âm lượng và cài đặt phù hợp dựa vào màn hình - Có thể chuyển đổi màn hình hiển thị nhịp tim thai sang màn hình hiển thị sóng nhịp tim thai qua các lần đo. - Lưu giữ liệu: lưu được dữ liệu của sản phụ, có thể chuyển qua và in bằng máy tính. - Thời gian hoạt động liên tục: ≥ 160 phút - Màn hình hiển thị thông số hoạt động, mức pin, cảnh báo bất thường. - Có cổng xuất tín hiệu ngõ ra bên ngoài. - Đầu dò tim thai: là loại đầu dò có dây nối với máy chính + Nguồn điện cấp cho đầu dò: nguồn AC hoặc nguồn pin từ máy chính + Đầu dò có độ nhạy cao.		
4	ĐÈN KHÁM TREO TRÁN (ĐÈN CLAR)	Cái	01
	Yêu cầu chung: - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%.		

	- Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Pin sạc, bộ sạc phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam		
	Yêu cầu cấu hình thiết bị - Đèn chính: 01 cái - Đai đeo: 1 cái - Bộ sạc pin: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ		
	Yêu cầu về thông số kỹ thuật - Loại đèn treo trần. - Sử dụng công nghệ LED. - Pin sạc tích hợp trên thân đèn. - Một lần sạc dùng liên tục ≥ 4 giờ		
5	ĐÈN GỪ	Cái	03
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Nguồn điện sử dụng phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam.		
	Yêu cầu cấu hình thiết bị - Thân đèn: 01 cái - Bóng đèn: 01 cái - Phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ - Hướng dẫn sử dụng: 01 quyển		
	Yêu cầu về thông số kỹ thuật - Kích thước: Điều chỉnh chiều cao từ 1m - 1,7m, dây dẫn điện $\geq 1,8$m được gắn chặt với nhau, cố định vị xoay linh động đến gần 360 độ, khoảng rộng 30 cm + 30 cm, đuôi đèn Ceramic E27 sử dụng được cho nhiều loại bóng đèn. - Chất liệu : vỏ đèn inox 304, chuỗi đèn nhôm hoặc cao cấp hơn.		

6	TAY KHOAN NHANH NHA KHOA	Cái	05
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu cấu hình, thông số kỹ thuật - Chiều dài tay khoan ≥ 130 mm - Chất liệu thân tay khoan: làm bằng thép không gỉ hoặc tương đương - Tay khoan phủ lớp chống trầy hoặc tương đương - Hệ thống làm sạch đầu tay khoan - Vòng bi (bạc đạn) bằng sứ (hoặc tương đương) - Chuck bám tháo lắp mũi khoan - Hệ thống phun sương làm mát mũi khoan ≥ 3 - Van điều hoà áp lực hơi - Chống hút ngược tại đầu tay khoan - Bộ vi lọc ngăn cản các phần tử bụi trong hệ thống phun sương - Hệ thống đầu bảo vệ (PHS) để giảm nguy cơ lây nhiễm chéo - Chuôi kết nối kiểu 4 lỗ - Kích thước đường kính cổ tay khoan 9mm - Kích thước đầu tay khoan $\varnothing = 11.5$ mm H = 14 mm - Công suất ≤ 30 w - Có đèn - Tốc độ khi vận hành khoan 350.000 – 450.000 vòng/phút - Đầu tay khoan có chế độ chống sóc - Chức năng dừng nhanh (QSF) cho phép dừng mũi khoan nhanh hơn - Độ ồn (âm thanh) ≤ 65 dB (A)		

	- Có thể hấp tiệt trùng với máy hấp hơi nước chuẩn 135°C - Có thể ngâm trong dung dịch khử trùng - Kết nối nhiều loại mũi khoan khác nhau có đường kính 1.60 mm - Áp lực hơi làm việc ≥ 0.25 Mpa - Áp lực nước ≥ 0.20 Mpa - Áp lực hơi phun sương ≥ 0.25 Mpa		
7	NỒI HẤP TIỆT TRÙNG (24 LÍT)	Cái	01
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Nguồn điện sử dụng phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam.		
	Yêu cầu cấu hình thiết bị - Máy chính: 01 cái - khay đựng dụng cụ: 01 cái - Phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ		
	Yêu cầu về thông số kỹ thuật - Dung tích buồng: ≥ 24 lít - Vật liệu thép không gỉ - Đồng hồ kim hiển thị nhiệt độ/áp suất - Chương trình: hiển thị LED - Các đèn chỉ thị ít nhất các thông số sau: nguồn, gia nhiệt, tiệt trùng, sấy khô, hoàn thành, quá nhiệt. - Thang nhiệt độ/áp suất: 115 - 134°C (0.8-2.2 kg/cm²) - Có chức năng tự động sấy khô - Van an toàn áp suất: ≥ 2.5 kg/cm²		

	- Có chứng năng bảo vệ quá nhiệt, quá áp, quá dòng. - Cửa đóng tự động. - Có công tắc xả khẩn cấp. - Trọng lượng: 45 kg $\pm$ 5%		
8	NỒI HẤP TIỆT TRÙNG (16 LÍT)	Cái	02
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Nguồn điện sử dụng phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam.		
	Yêu cầu cấu hình thiết bị - Máy chính: 01 cái - Phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ		
	Yêu cầu về thông số kỹ thuật - Dung tích buồng $\geq$ 16 lít - Vật liệu thép không gỉ - Đồng hồ kim hiển thị nhiệt độ/ áp suất - Chương trình : hiển thị LED - Các đèn chỉ thị : nguồn, gia nhiệt, tiệt trùng, hoàn thành. - Van an toàn áp suất: $\geq$ 1.7 kg/ cm² - Có chức năng bảo vệ quá nhiệt, quá áp, quá dòng - Có công tắc xả khẩn cấp - Tay nắm cửa an toàn. - Nhiệt độ và áp suất: 122°C - Nhiệt độ thiết kế lên đến 140°C - Trọng lượng khoảng: 15.5 kg $\pm$ 5%		

9	ĐÈN HỒNG NGOẠI CHÂN CAO	Cái	05
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam.		
	Yêu cầu cấu hình thiết bị - Bóng đèn hồng ngoại: 01 cái - Chân đèn: 01 cái - Phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ - Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ		
	Yêu cầu về thông số kỹ thuật - Vật liệu: kim loại - Chân đèn điều chỉnh độ cao từ 1m - 1.7m - Cổ đèn linh hoạt tạo góc xoay lên đến 360°. - Sử dụng bóng 110-250w. - Thời gian chiếu đèn vào người từ 15-30 phút. - Đuôi đèn E27 sử dụng nhiều loại bóng đèn.		
10	ĐÈN HỒNG NGOẠI CHÂN THẤP	Cái	05
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam.		
	Yêu cầu cấu hình thiết bị - Bóng đèn: 01 cái - Thân đèn: 01 cái - Phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ		

	- Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ		
	Yêu cầu về thông số kỹ thuật - Vật liệu: Kim loại. - Chiều cao thân đèn: $\leq 55\text{cm}$. - Cổ đèn linh hoạt tạo góc xoay lên đến 360°. - Công suất: 100W - 150W - 250W (tùy theo bóng đèn lắp đặt). - Khoảng cách đèn cá nhân: 30 - 80cm. - Đuôi đèn E27 sử dụng nhiều loại bóng đèn. - Thời gian rọi: 15 đến 30 phút		
11	MÁY HIỆU ỨNG NHIỆT (BÓ THUỐC – ĐIỆN XUNG TRỊ LIỆU)	Cái	01
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Nguồn điện sử dụng phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam		
	Yêu cầu cấu hình thiết bị - Máy chủ: 1 cái - Bộ đai bó: 2 bộ - Bộ cực điện xung: 2 bộ - Đôi dép xung: 1 đôi - Gói thuốc bó: 2 gói - Vali chống sốc: 01 cái - Hướng dẫn sử dụng tiếng Việt: 01 bộ		
	Yêu cầu về thông số kỹ thuật - Máy có chức năng bó thuốc kết hợp với nhiệt, tác dụng trực tiếp lên vùng đau nhức. - Máy có 2 tính năng:		

	+ Nhiệt xung + Điện xung + Có 2 đầu ra nhiệt xung và 2 đầu ra điện xung.		
12	MÁY NÉN ÉP TRỊ LIỆU	Cái	01
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Nguồn điện sử dụng phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam		
	Yêu cầu cấu hình thiết bị - Máy chính: 01 cái - Ống kết nối: 01 cái - Bao chân: 02 cái - Bao tay: 01 cái - Bao eo: 01 cái - Điều khiển từ xa: 01 cái - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/Việt: 01 bộ		
	Yêu cầu về thông số kỹ thuật - Số khoang hơi: ≥ 4 - Áp lực nén: 30-220 mmHg - Có thể lựa chọn cài đặt áp lực trên mỗi kênh mỗi 5mmHg - Màn hình hiển thị: LCD - Chế độ nén: ≥ 3 chế độ mặc định, tự cài đặt - Bơm có độ ồn thấp - Cung cấp kèm điều khiển từ xa - Thời gian điều trị: từ 5-95 phút		
13	BỘ DÂY ĐIỆN NÃO ĐỒ	Cái	01

	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Nguồn điện sử dụng phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam		
	Yêu cầu cấu hình thiết bị - Bộ dây điện não đồ: 01 bộ - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt (nếu có): 01 bộ		
	Yêu cầu về thông số kỹ thuật Bộ dây điện cực sử dụng được cho máy điện não đồ Nihon Kohden (Model : EEG – 9200K)		
14	BỘ KHÁM NGŨ QUAN		
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu cấu hình thiết bị - Làm bằng thép không gỉ. - Cán đèn: 01 cái - Đèn soi tai: 01 cái - Đèn soi đáy mắt: 01 cái - Mỏ vịt khám mũi: 01 cái - Đèn soi vòm họng: 01 cái - Gương soi vòm họng: 01 cái - Đèn lưỡi: 01 cái - Hộp đựng: 01 cái		
15	BỘ THỬ THỊ LỰC KHÁM MẮT + BẢNG THỬ THỊ LỰC	Bộ	03
	Yêu cầu chung:		

	- Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu cấu hình, thông số kỹ thuật - Cấu hình tối thiểu bao gồm: - Bộ kính thử thị lực với tối thiểu ≥ 4 miếng kính thử và ≥ 6 phụ kiện (đã bao gồm dụng cụ che mắt) : 01 bộ - Gọng thử kính : 01 cái - Hộp đựng bộ kính thử : 01 hộp - Bảng thử thị lực điện tử hoặc tương đương: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Tiếng anh + Tiếng Việt) : 01 bộ (nếu có)		
16	BỘ MỞ KHÍ QUẢN CHO NGƯỜI LỚN	Bộ	04
	Yêu cầu chung: - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Làm bằng thép không gỉ.		
	Yêu cầu về cấu hình, thông số kỹ thuật - Cán dao số 3: 01 cái - Kẹp cầm máu Rochester, cong, ngàm răng cưa, 1x2 răng, dài khoảng 14 cm: 01 cái - Panh khí quản trái 16cm: 01 cái - Panh khí quản phải 16cm: 01 cái - Panh khí quản 1 đầu sắc 16cm: 01 cái - Banh họng 3 chạc: 01 cái - Canyu mở khí quản Jackson, kích thước khoảng 6mm: 01 cái - Canyu mở khí quản Jackson, kích thước khoảng 8 mm: 01 cái - Thông cánh bướm (thông lòng máng) dài khoảng 14cm : 01 cái - Ống hút tai mũi họng Frazier: 01 cái - Kẹp gấp dị vật mũi (Nĩa khuỷu), dài khoảng 12cm: 01 cái		

	- Kẹp gấp dị vật tai (Nĩa chữ Z), dài khoảng 14cm: 01 cái - Kẹp phẫu tích 1x2 răng, thẳng dài khoảng 14cm : 01 cái - Kẹp phẫu tích 1x2 răng, có mẫu, thẳng dài khoảng 14cm : 01 cái		
17	BỘ MỞ KHÍ QUẢN CHO TRẺ EM	Bộ	04
	Yêu cầu chung: - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu về cấu hình, thông số kỹ thuật: - Cán dao số 3 : 01 cái - Kẹp cầm máu Rochester, thẳng, ngàm răng cưa, 1x2 răng, dài khoảng 14 cm: 01 cái - Panh khí quản trái 16cm : 01 cái - Panh khí quản phải 16cm: 01 cái Panh khí quản 1 đầu sắc 16cm: 01 cái - Banh họng 3 chạc: 01 cái - Canuyu mở khí quản Jackson, kích thước khoảng 4 mm: 01 cái - Canuyu mở khí quản Jackson, kích thước khoảng 5 mm: 01 cái - Thông cánh bướm (thông lòng máng) dài khoảng 14cm : 01 cái - Ống hút tai mũi họng Frazier: 01 cái - Kẹp gấp dị vật mũi (Nĩa khuỷu), dài khoảng 12cm: 01 cái - Kẹp gấp dị vật tai (Nĩa chữ Z), dài khoảng 14cm: 01 cái - Kẹp phẫu tích 1x2 răng, có mẫu, thẳng dài khoảng 14cm : 01 cái - Hộp đựng dụng cụ có nắp đậy , kích thước (D x R x C) 220 x 130 x50cm: 01 hộp		
18	BỘ DỤNG CỤ NHỎ RĂNG SỮA	Bộ	04
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu cấu hình, thông số kỹ thuật: Làm bằng thép không gỉ.		

	Bộ dụng cụ nhổ răng sữa làm bằng thép không gỉ (11 mục; 14 mục chi tiết). - Kim nhổ răng trẻ em cho răng cửa hàm dưới : 01 cái - Kim nhổ răng trẻ em cho chân răng hàm trên: 01 cái - Kim nhổ răng trẻ em cho răng sữa hàm trên: 02 cái - Kim nhổ răng cửa hàm dưới: 01 cái - Kim nhổ răng trẻ em cho răng cửa và răng số 4 hàm dưới : 02 cái - Kim nhổ răng hàm dưới dành cho trẻ em: 01 cái - Gương soi nha khoa: 01 cái - Cán gương soi nha khoa : 01 cái - Kẹp răng ngàm răng cửa : 01 cái - Khay dụng cụ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Tiếng anh + Tiếng Việt) : 01 bộ (nếu có)		
19	ĐÈN ĐỌC PHIM	Cái	02
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Nguồn điện sử dụng phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam.		
	Yêu cầu về cấu hình và thông số kỹ thuật - Đèn đọc phim dùng đọc phim MRI, CT, X -Quang - Tích hợp các led - Ánh sáng trắng - Khung đèn inox - Nguồn điện 220VAC - Dimmer điều chỉnh độ sáng - Dây điện 2m . Đọc 2 phim. - Kích thước : 45cmx72cm ÷ 5%		
20	MÁY ĐO NỒNG ĐỘ CỒN	Cái	01

	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu về cấu hình - Máy chính: 01 cái - Phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh + Việt): 01 bộ		
	Yêu cầu về thông số kỹ thuật - Máy đo nồng độ cồn không dùng ống thổi. - Thang đo: 0~200mg/100ml BAC - Đơn vị đo có thể chuyển đổi : mg/l (BrAC) , mg/ml (BAC) - Cách lấy mẫu hơi thở: Motor hút khí liên tục, tốc độ không nhỏ hơn 0.8L/phút - Khoảng nhiệt độ hoạt động: -5°C~45°C - Khoảng nhiệt độ lưu trữ: -30°C~70°C - Thời gian đo có thể điều chỉnh được(thời gian nhỏ nhất là: 1 giây) - Áp suất làm việc: 600~1400hPa - Độ ẩm làm việc: 45~85%r.h. - Kết quả hiện thị lên màn hình. - Nguồn cung cấp: 1 pin sạc - Thời gian làm việc liên tục: ≥ 7 giờ - Đèn Flash: 2 đèn 3W - Cảnh báo: nhấp nháy đèn khi nồng độ vượt qua ngưỡng cài đặt - Kích thước: 261mm X 45mm ± 5% - Trọng lượng: ≤ 300g - Khoảng cách thổi 5~6cm		

	- Nồng độ Test (mg/100ml)		
21	MÁY ĐO NHIỆT KẾ ẨM TỰ GHI	Cái	2
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu về cấu hình và thông số kỹ thuật - Khoảng thời gian ghi: 10 giây ~ 24 giờ liên tục được thiết lập - Tuổi thọ pin: Từ 1-2 năm tùy theo mức độ cài đặt thời gian ghi và sử dụng.. - Cung cấp: Pin lithium 3,6V (pin nuôi nguồn) sử dụng một lần hoặc cấp nguồn qua USB. - Phạm vi đo nhiệt độ: -40 °C ~ 85 °C. - Độ chính xác nhiệt độ: $\pm 0.5\text{ }^{\circ}\text{C}$ (-20 °C ~ 40 °C ; $\pm 1\text{ }^{\circ}\text{C}$) - Phạm vi độ ẩm: 10% ~ 99% Độ chính xác: $\pm 3\%$ RH (25 °C, 20% ~ 90% RH); $\pm 5\%$ RH. - Độ phân giải: nhiệt độ 0,1 °C, độ ẩm 0,1% RH.		
22	BÀN TIỂU PHẪU		
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu cấu hình, kỹ thuật Bàn tiểu phẫu nguyên liệu bằng Inox hoặc loại tương đương , không bị nhiễm từ, bóng đẹp có độ bền cơ học cao: 01 cái - Bàn Nâng hạ 2 chiều lên xuống - Chân bàn có nút cao su cố định - Có tám nâng đầu và tám nâng chân nâng hạ 02 chiều lên xuống.		

	- Nệm bọc simili giả da hoặc loại tương đương dày $\geq 50\text{mm}$: 01 cái.		
23	CÂN SỨC KHỎE CÓ THUỐC ĐO CHIỀU CAO	Cái	02
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu cấu hình - Cân chính kèm thước đo chiều cao: 01 cái - Phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ		
	Yêu cầu kỹ thuật: - Vật liệu: kim loại hoặc tương đương - Tải trọng tối đa: 160kg, - Vạch chia khối lượng: 0.5kg - Chiều cao tối đa: 70 – 190cm - Vạch chia chiều dài: 0.5cm		
24	BÓNG BÓP CẤP CỨU NGƯỜI LỚN	Cái	07
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu cấu hình, kỹ thuật: Bóng bóp cấp cứu người lớn dùng nhiều lần và phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm: 01 bộ Tối thiểu bao gồm: - 01 Bóp bóng silicon - 01 Mask thở silicon - 01 Bộ Airway tối thiểu 03 cái - 01 Túi chứa khí		

	- 01 Dây dẫn oxy - 01 Hộp đựng bằng nhựa - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Tiếng anh + Tiếng Việt) : 01 bộ - Quy trình vận hành thiết bị : 01 bộ		
25	BÓNG BÓP CẤP CỨU TRẺ EM	Cái	07
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu cấu hình, kỹ thuật: Bóng bóp cấp cứu trẻ em dùng nhiều lần và phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm: 01 bộ Tối thiểu bao gồm: - 01 Bóp bóng silicon - 01 Mask thở silicon - 01 Bộ Airway tối thiểu 03 cái - 01 Túi chứa khí - 01 Dây dẫn oxy - 01 Hộp đựng bằng nhựa - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Tiếng anh + Tiếng Việt) : 01 bộ - Quy trình vận hành thiết bị : 01 bộ		
26	BỘ NỆP CỔ	Bộ	08
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu về cấu hình, thông số kỹ thuật Bộ nẹp cổ kèm bộ phụ kiện tiêu chuẩn : 01 bộ - Nẹp cổ mềm : Tối thiểu 6 kích cỡ khác nhau		

	- Nẹp cổ cứng : Tối thiểu 3 kích cỡ khác nhau - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Tiếng anh + Tiếng Việt) : 01 bộ (nếu có)		
27	BỘ NẸP CHÂN	Bộ	02
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu cấu hình, kỹ thuật: - Bộ nẹp chân: 01 bộ - Tối thiểu bao gồm: - Nẹp chống xoay ngấn cho chân trái, chân phải: tối thiểu 3 kích cỡ khác nhau - Nẹp chống xoay dài cho chân trái, chân phải: Tối thiểu 3 kích cỡ khác nhau - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Tiếng anh + Tiếng Việt) : 01 bộ (nếu có)		
28	BỘ NẸP TAY	Bộ	02
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		
	Yêu cầu cấu hình, kỹ thuật: - Bộ nẹp chân: 01 bộ - Tối thiểu bao gồm: - Nẹp cánh tay cho tay trái, tay phải: mỗi bên tối thiểu 6 kích cỡ khác nhau - Nẹp cẳng tay cho tay trái, tay phải : mỗi bên tối thiểu 3 kích cỡ khác nhau - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Tiếng anh + Tiếng Việt) : 01 bộ (nếu có)		
29	KẸP LẤY DỊ VẬT CHO NGƯỜI LỚN	Bộ	4
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.		

	- Làm bằng thép không gỉ.		
	Yêu cầu cấu hình, kỹ thuật: Danh mục: - Lấy dị vật tai: 1 cái, - Lấy dị vật mũi: 1 cái, - Lấy dị vật thực quản: 1 cái, - Móc 1 đầu dài 18cm, ống hút tai to: 1 cái., - Nĩa khuỷu: 1 cái, - Nĩa chữ Z dài 14cm: 1 cái, - Que tăm bông: 1 cái, - Thìa lấy ráy tai: 1 cái, - Móc lấy ráy tai: 1 cái, - Hộp đựng dụng cụ: 1 cái		
30	KẸP LẤY DỊ VẬT CHO TRẺ EM	Bộ	4
	Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Làm bằng thép không gỉ.		
	Yêu cầu cấu hình, kỹ thuật: - Lấy dị vật tai: 1 cái, - Lấy dị vật mũi: 1 cái - Lấy dị vật thực quản: 1 cái - Móc 1 đầu dài 15cm, ống hút tai nhỏ: 1 cái. - Nĩa khuỷu: 1 cái - Nĩa chữ Z dài 14cm: 1 cái - Que tăm bông: 1 cái - Thìa lấy ráy tai: 1 cái		

	- Móc lấy ráy tai: 1 cái - Hộp đựng dụng cụ: 1 cái		
	Tổng cộng: 30 khoản		

PHỤ LỤC 2
Mẫu báo giá
(Đính kèm yêu cầu báo giá ngày tháng năm 2024 của Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn chúng tôi *[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan.

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ Chưa VAT(VND)	Thuế VAT (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm ... *[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.